

BỘ VĂN HOÁ - THÔNG
TIN
Số: 42/2004/QĐ-BVHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục xuất bản

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA-THÔNG TIN

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 07 tháng 7 năm 1993;

Căn cứ Nghị định số 63/2003/NĐ-CP, ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa-Thông tin;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất bản và Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Xuất bản là cơ quan của Bộ Văn hoá -Thông tin, có chức năng giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xuất bản (bao gồm xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm); được Bộ trưởng giao trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn phát triển sự nghiệp xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm theo đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Cục Xuất bản có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Trình Bộ trưởng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về xuất bản;
- Trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn và hàng năm về hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật;
- Trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm;
- Trình Bộ trưởng quyết định chỉ, thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành và tiêu huỷ xuất bản phẩm vi phạm pháp luật;

5. Tổ chức thực hiện, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch phát triển ngành đã được phê duyệt; tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về xuất bản; thông tin về công tác quản lý nhà nước và hoạt động nghiệp vụ, các tiến bộ khoa học của thế giới về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm;
6. Thẩm định trình Bộ trưởng cấp, thu hồi quyết định cho phép thành lập nhà xuất bản theo quy định của pháp luật;
7. Thực hiện đăng ký kế hoạch xuất bản và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch xuất bản của nhà xuất bản;
8. Cấp, thu hồi giấy phép theo quy định của pháp luật;
 - a) Giấy phép xuất bản của xuất bản phẩm không nhằm mục đích kinh doanh cho các tổ chức Việt Nam và tổ chức nước ngoài có trụ sở tại Việt Nam;
 - b) Giấy phép hoạt động của các cơ sở in;
 - c) Giấy phép xuất nhập khẩu thiết bị ngành in và in gia công cho nước ngoài;
 - d) Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm.
9. Quản lý xuất bản phẩm nộp lưu chiểu và thẩm định xuất bản phẩm khi cần thiết;
10. Trình Bộ trưởng thỏa thuận bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc, Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập nhà xuất bản;
11. Về quan hệ quốc tế:
 - a) Trình Bộ trưởng kế hoạch hợp tác, điều kiện liên doanh, liên kết, hợp tác với nước ngoài và các tổ chức quốc tế về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm;
 - b) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện hợp tác với nước ngoài, các tổ chức quốc tế về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật;
 - c) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại về xuất bản theo quyết định của Bộ trưởng.
12. Tổ chức thực hiện các hoạt động triển lãm, hội chợ về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm có quy mô quốc gia và quốc tế theo quyết định của Bộ trưởng;
13. Trình Bộ trưởng quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm Luật Xuất bản; kiểm tra, phối hợp thanh tra việc thực hiện Luật